

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-PT

Ngày: 18-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Viết Hải

Các Thẩm phán: Ông Võ Bá Lưu

Ông Trần Đức Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa phúc thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/202021/HS-PT ngày 21 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo Nguyễn Thanh H do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2021/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Q.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Thanh H**, sinh ngày 08/10/1989 tại huyện B, tỉnh Q; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Q; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Th và bà Phạm Thị D; chưa có vợ, con; quá trình nhân thân: Ngày 02/10/2012, bị Công an huyện B xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”, bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 69/QĐ-XPHC, bị cáo đã thi hành xong; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2021 đến ngày 09/4/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Đình H, Nguyễn Đức V, Nguyễn Đình Q và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan các anh Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Tr, nhưng không liên quan đến nội dung kháng cáo, bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/4/2021, Nguyễn Thanh H gọi điện thoại hẹn Nguyễn Duy Đ ra quán cafe để đánh bạc nhưng Đ từ chối do đang bận việc nhà không đi được, H liền nói “hay lên nhà anh?” thì Đ đồng ý. Lúc đó Nguyễn Đức V đang ngồi cạnh H nên nghe rõ cuộc nói chuyện của H và Đ hẹn nhau đánh bạc và V cũng đồng ý tham gia. Sau đó H gọi điện hẹn Nguyễn Đình H qua nhà Đ đánh bạc và nhờ H đi mua mấy bộ bài tú lơ khơ để phục vụ cho việc đánh bạc, H đồng ý. Sau đó H mua năm bộ bài tú lơ khơ với giá 50.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H, Đ, H và V thống nhất đánh bạc bằng hình thức bài cào lật (không tổ) thắng thua bằng tiền mặt, tại phòng khách của nhà Đ. Các đối tượng quy định với nhau về mức cược mỗi ván 100.000 đồng, nếu có người nào thắng hai ván liên tục thì sẽ xâu 100.000 đồng để dưới chiếu phục vụ việc mua nước, thuốc lá, bánh kẹo, mua bài tú lơ khơ, cho lại tiền người thua bạc. Các đối tượng đã sử dụng bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân để đánh và quy định luật chơi như sau: những người tham gia chơi sẽ đặt tiền cược 100.000 đồng vào giữa chiếu bạc, người thắng ván trước sẽ là người chia bài, mỗi người được chia ba quân bài và những người chơi sẽ so sánh bài với nhau, bài ai cao điểm hơn sẽ thắng, cách tính điểm theo thứ tự từ lớn đến bé, cụ thể:

Sam là ba quân bài giống nhau tạo thành (như 888, KKK), lớn nhất là sam Xi (A), bé nhất là sam 2.

Liêng là ba quân bài liên tiếp nhau, liêng cao nhất là QKA, liêng thấp nhất là A23. Khi có ít nhất hai liêng bằng nhau, người chơi sẽ tìm ra quân có chất cao nhất để so sánh. Chất cao nhất là cơ, rồi sau đó lần lượt đến rô, chuồn, bích. Nếu cùng chất thì so sánh quân, cao nhất là quân A, thấp nhất là quân 2.

Tây là ba quân bài chỉ có J,Q,K nhưng không sắp xếp được thành liêng JQK. Khi có ít nhất hai người chơi có ba quân bài tây, những người chơi sẽ tìm ra quân có chất cao nhất để so sánh. Chất cao nhất là cơ, rồi sau đó lần lượt đến rô, chuồn, bích.

Điểm các quân bài A,2,3,4,5,6,7,8,9,10 mỗi quân bài có số tương ứng với con số đó, các quân J,Q,K được tính 10 điểm. Điểm của người chơi trong mỗi ván là số dư của tổng điểm ba quân bài, ví dụ tổng ba quân bài là 27 điểm thì được tính 7 điểm, 10 điểm thì được 0 điểm, 9 điểm là cao nhất và 0 điểm là thấp nhất. Nếu có hai người trở lên cùng bằng điểm thì sẽ lấy quân bài có chất cao nhất để so sánh, chất theo thứ tự từ cao đến thấp là cơ, rô, chuồn, bích, nếu cùng chất thì so sánh quân, cao nhất là quân A, thấp nhất là quân 2. Người thắng sẽ được lấy hết tất cả số tiền trên chiếu bạc. Hình thức đánh bài này không giới hạn số lượng ván chơi.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, có thêm lần lượt Nguyễn Văn Th, Nguyễn Đình Q, Nguyễn Văn Tr đến tham gia đánh bạc, hình thức đánh bạc và mức cược giống như ban đầu. Đánh được một lúc thì Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn Tr hết tiền nên nghỉ đánh và ngồi xem các đối tượng còn lại đánh bạc, Riêng Th đã được các đối tượng đánh bạc thống nhất cho lại số tiền 1.000.000 đồng từ số tiền đã xâu được. Các đối tượng đánh bạc đến 23 giờ 20 phút cùng ngày thì bị tổ

công tác thuộc lực lượng Công an huyện B tiến hành kiểm tra phát hiện và bắt quả tang thu giữ 03 bộ bài tú lơ khơ màu đỏ và 02 bộ bài tú lơ khơ màu xanh, loại 52 quân và số tiền 38.900.000 đồng, trong đó thu 24.800.000 đồng thu giữa chiếu bạc, thu 1.400.000 đồng số tiền xâu để dưới chiếu bạc, thu 800.000 đồng Nguyễn Đức V ném qua cửa sổ, thu 4.700.000 đồng Nguyễn Đình Q lấy từ giữa chiếu bạc nhét bên cạnh cửa sổ tại vị trí các đôi tượng đánh bạc.

Quá trình đánh bạc Nguyễn Duy Đ mang theo số tiền 15.700.000 đồng, H mang theo số tiền 4.200.000 đồng, H mang theo số tiền 6.000.000 đồng, V mang theo số tiền 7.500.000 đồng, Nguyễn Văn Th mang theo số tiền 2.000.000 đồng, Nguyễn Văn Tr mang theo số tiền 1.000.000 đồng, Nguyễn Đình Q mang theo số tiền 2.500.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc.

Vật chứng vụ án: Thu giữ toàn bộ số tiền các bị cáo đã dùng vào mục đích đánh bạc là 38.900.000 đồng; 03 bộ bài tú lơ khơ màu đỏ và hai bộ bài tú lơ khơ màu xanh đã qua sử dụng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2021/HS-ST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện B quyết định. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Đình H, Nguyễn Đức V, Nguyễn Đình Q phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 10 tháng tù, nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ 03 ngày (từ 06/4/2021 đến 09/4/2021), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Đ 24 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam 23 ngày (từ 06/4/2021 đến 28/4/2021), quy đổi thành 69 ngày cải tạo không giam giữ. Hình phạt cải tạo không giam giữ mà bị cáo Nguyễn Duy Đ phải chấp hành là 21 tháng 21 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Q nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 24 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị tạm giữ 03 ngày (từ 06/4/2021 đến 09/4/2021) quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Hình phạt cải tạo không giam giữ mà bị cáo Nguyễn Đình H phải chấp hành là 23 tháng 21 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Q nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức V 24 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị tạm giữ 03 ngày (từ 06/4/2021 đến 09/4/2021) quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Hình phạt cải tạo không giam giữ mà bị cáo Nguyễn Đức V phải chấp hành là 23 tháng 21 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Q nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Q 18 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị tạm giữ 03 ngày (từ 06/4/2021 đến 09/4/2021) quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Hình phạt cải tạo không giam giữ mà bị cáo Nguyễn Đình Q phải chấp hành là 17 tháng 21 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Q nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Đình H, Nguyễn Đức V, Nguyễn Đình Q cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Q phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Án sơ thẩm còn tuyên về miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Đình H, Nguyễn Đức V, Nguyễn Đình Q; tuyên về hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Đình H, Nguyễn Đức V mỗi bị cáo phải chịu số tiền 20.000.000 đồng và bị cáo Nguyễn Đình Q phải chịu số tiền 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước; tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/11/2021, bị cáo Nguyễn Thanh H kháng cáo xin được cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi đánh bạc của bị cáo cùng các bị cáo khác đúng như Cáo trạng truy tố và Quyết định của Bản án sơ thẩm; giữ nguyên kháng cáo xin được cải tạo, giáo dục tại địa phương để có điều kiện giúp đỡ gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Quyết định của Bản án sơ thẩm về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm giấy xác nhận bị cáo đã tham gia vận động và đóng góp vào quỹ phòng, chống dịch Covid -19, có thành tích trong công tác phòng, chống thiên tai lũ lụt được chính quyền địa phương xác nhận, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự chưa được cấp sơ thẩm xem xét, nên cần xem xét để áp dụng cho bị cáo. Sau khi chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định tại nơi cư trú, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ thêm khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm. Giữ nguyên mức hình phạt 10 tháng tù và cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh H nộp vào ngày 22/11/2021 là đảm bảo về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức và nội dung kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung bản Cáo trạng và bản án sơ thẩm đã quyết định. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các bị cáo khác trong vụ án và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật bị thu giữ, cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận. Ngày 05/4/2021, tại nhà của Nguyễn Duy Đ, bị cáo H cùng Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Đình H, Nguyễn Đức V, Nguyễn Đình Q thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bài cào lạt (không tổ) thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng. Đến 23 giờ 20 phút cùng ngày thì bị tổ công tác thuộc lực lượng Công an huyện B tiến hành kiểm tra phát hiện và bắt quả tang. Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 38.900.000 đồng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo giáo dục tại địa phương của bị cáo Nguyễn Thanh H, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

Khi lượng hình đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo mức án 10 tháng tù là có căn cứ, tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm đã cho rằng bị cáo năm 2012 đã bị xử phạt vi phạm hành chính (đã chấp hành xong) để xử phạt tù đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, chưa phù hợp với đặc điểm nhân thân của bị cáo. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo xuất trình đơn xác nhận có thành tích trong công tác phòng, chống thiên tai lũ lụt; tham gia vận động, ủng hộ quỹ phòng, chống dịch Covid - 19 trên địa bàn xã H; gia đình có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Thể hiện sau khi bị xử phạt vi phạm bị cáo đã chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định tại nơi cư trú, nên bị cáo được coi có nhân thân tốt. Bị cáo bị xử phạt tù dưới 03 năm; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự,

nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên có căn cứ để giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự để giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách theo quy định.

[4] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh H, sửa Bản án sơ thẩm số 73/2021/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Q.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Đánh bạc”

3. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 18/02/2022.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Q phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Thanh H không phải chịu.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 18 tháng 2 năm 2022.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Q;
- Sở Tư pháp tỉnh Q;
- Tòa án huyện B;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP; HSVA.

(Đã ký)

Dương Viết Hải